

Số: 75/2023/QĐST-HNGĐ

Mỹ Đức, ngày 25 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 63/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1990.

- *Bị đơn*: anh Nguyễn Đức C, sinh năm 1991.

Đều đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn T, xã H, huyện M, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Đức C.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Đức C thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 17/2013, quyển số 01/2013, ngày 27/02/2013 của Ủy ban nhân dân xã H, huyện M, thành phố Hà Nội cấp cho Nguyễn Đức C và Nguyễn Thị X không còn giá trị pháp lý.

2.2. *Về con chung*: chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Đức C đều xác nhận có 01 con chung là cháu Nguyễn Khánh L, sinh ngày 12/10/2013. Hiện con chung đang ở với mẹ là chị Nguyễn Thị X. Khi ly hôn, chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Đức C thống nhất thỏa thuận giao con chung là cháu Nguyễn Khánh L cho chị Nguyễn Thị X tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và anh Nguyễn Đức C có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị X là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 05 năm 2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

Anh Nguyễn Đức C có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

2.3. *Về tài sản chung, công sức và nợ chung*: chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Đức C đều xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí*: chị Nguyễn Thị X tự nguyện nộp toàn bộ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, gồm 150.000 đồng án phí giải quyết việc ly hôn và 150.000 đồng án phí giải quyết việc cấp nuôi con chung. Được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0039268 ngày 03/4/2023.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã H (nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu: HSVA, VT.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Đức Hiệp**